

Bản án số: 36/2020/HS-ST

Ngày: 21/12/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Yên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Công Định.

Bà Nguyễn Thị Bích Liên.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Mai Trang -Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:
Bà Đinh Thị Thanh Huế - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2020/HSST- QĐ ngày 09 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1987 tại Hải Dương; ĐKKHKT và nơi ở: Khu dân cư K, phường N, TP. D, tỉnh Hải Dương; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Quang P (Tên gọi khác Nguyễn Xuân P, Nguyễn Văn P) (Đã chết) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1958; Gia đình có hai chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Trần Thị D, sinh năm 1985 (Đã ly hôn); có 1 con sinh năm 2008.

Tiền án:

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 48 ngày 08/7/2013 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Hải Dương, xử phạt H 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 21/4/2015, bị cáo chấp hành xong bản án.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 62 ngày 02/11/2016 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Hải Dương, xử phạt H 04 năm 09 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 21/10/2019, bị cáo chấp hành xong bản án.

Nhân thân: Năm 2007, Công an huyện S, tỉnh Hải Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn H về hành vi Cố ý gây thương tích. Bị cáo chưa chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/7/2020 chuyển tạm giam ngày 27/7/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Đoàn Văn N- Luật sư Văn phòng luật sư Nam Hải- Đoàn Luật sư tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1958

+ Ông Đoàn Văn G, sinh năm 1954.

+ Anh Đinh Văn X, sinh năm 1989.

Đều ở địa chỉ: Khu dân cư K, phường N, TP. D, tỉnh Hải Dương. (Đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H là người sử dụng ma túy tổng hợp dạng đá từ năm 2013 đến nay. Do cần tiền mua ma túy về sử dụng và chi tiêu cá nhân nên H tìm mua ma túy về bán kiếm lời. Khoảng 22h00 ngày 10/7/2020, Nguyễn Văn H đi xe ô tô khách từ nhà ở tại khu dân cư K, phường N, thành phố Hải Dương, Hải Dương đến khu vực Q thuộc địa phận thành phố Hải Phòng để mua ma túy. Tại đây, H gặp một người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) và hỏi mua 35.000.000 đồng ma túy đá, người đàn ông đồng ý. Sau khi nhận 35.000.000 đồng của H, người đàn ông chở H đến một ngõ nhỏ (không rõ địa chỉ) và bảo H xuống xe chờ ở đầu ngõ sau đó đi vào trong ngõ khoảng 10 phút rồi quay ra đưa cho H một túi nylon. H biết được bên trong túi nylon có ma túy đá nên cất giấu vào trong người và ra đi xe khách về nhà ở khu dân cư K, phường N, thành phố D, Hải Dương (H sống cùng mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị B sinh năm 1958). H mở gói nylon ra thấy bên trong có nhiều gói nylon nhỏ chứa ma túy đá, H chia số ma túy đó thành hai phần (hai phần không bằng nhau), một phần cho vào hộp gỗ, một phần cho vào hộp nhựa rồi cất giấu vào két sắt trong phòng ngủ của H để bán dần.

Khoảng 09h00 phút ngày 20/7/2020, khi H đang ở nhà cùng mẹ đẻ là bà B thì Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương đến kiểm tra. H tự nguyện mở két sắt và giao nộp 01 (một) hộp nhựa màu đen, kích thước (2x7x10)cm, bên trong có 06 (sáu) gói nylon màu trắng, kích thước mỗi gói (3x5)cm và 01 (một) gói nylon, kích thước (5x7)cm bên trong các gói đều chứa các chất tinh thể rắn màu trắng; 01 (một) hộp gỗ kích thước (2x7x10)cm bên trong có 03 (ba) gói nylon màu trắng, kích thước (3x5)cm và 05 (năm) gói nylon màu trắng, kích thước mỗi gói (2x2)cm, bên trong các gói đều chứa các chất tinh thể rắn màu trắng. H khai nhận toàn bộ chất rắn dạng tinh thể màu trắng trên đều là ma túy đá của H cất giấu với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Kết luận giám định số 325/KLGD-PC09 ngày 22/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn Văn H, gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng là 52,422 gam (năm mươi hai phẩy bốn trăm hai mươi hai gam). Hoàn lại sau giám định: 50,929gam Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn H thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội như trên.

Tại Cáo trạng số 57/CT-VKS-P1 ngày 25/11/2020, Viện kiểm sát nhân tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự (viết tắt BLHS).

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Văn H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, xác định cáo trạng truy tố đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Đoàn Văn N trình bày: Nhất trí với truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt theo luận tội tại phiên tòa. Đề nghị HĐXX áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ người phạm tội đã ngăn chặn hoặc làm giảm bớt tác hại của tội phạm hoặc tình tiết người phạm tội tự thú theo điểm a, r khoản 1 Điều 51 BLHS do bị cáo đã tự nguyện giao nộp ma túy đang cất giữ tại két bạc khi Công an kiểm tra nơi ở, xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất trong khung hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 15 năm 06 tháng đến 16 năm tù; Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 20/7/2020; Hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS, Điều 47 BLHS: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong số 325/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương và 01 hộp nhựa màu đen kích thước (2x7x10)cm và 01 hộp gỗ kích thước (2x7x10)cm; Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan điều tra, truy tố trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09h00' ngày 20/7/2020, tại nhà ở của bà Nguyễn Thị B thuộc khu dân cư K, phường N, TP D, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn H có hành vi cất giấu trái phép 52,422 gam ma túy loại Methamphetamine trong két sắt tại phòng ngủ của H để bán kiếm lời thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương kiểm tra và bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, đã trực xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy và trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng do vụ lợi, nên vẫn cố ý thực hiện. Do bị cáo mua bán 52,422 gam Methamphetamine, nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 BLHS. Do vậy, quyết định truy tố của VKSND tỉnh Hải Dương đối với bị cáo H có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tái phạm chưa được xóa án tích đến ngày 20/7/2020 tiếp tục thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy thuộc tội đặc biệt nghiêm trọng với lỗi cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Quang P (tên gọi khác Nguyễn Xuân P, Nguyễn Văn P) được Chủ tịch nước tặng Huân chương chiến công Hạng Nhì, Huân chương quân kỳ quyết thắng và Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhất nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ người phạm tội đã ngăn chặn hoặc làm giảm bớt tác hại của tội phạm hoặc tình tiết người phạm tội tự thú theo điểm a, r khoản 1 Điều 51 BLHS do bị cáo đã tự

nguyên giao nộp ma túy đang cất giữ tại két bạc khi Công an kiểm tra nơi ở. Do hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội quả tang (BL83), nên không có căn cứ áp dụng tình tiết này.

[4]. Về hình phạt chính: Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy rằng: Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, vì lợi nhuận mà bị cáo mua bán với khối lượng lớn, bị cáo đã bị kết án về tội mua bán ma túy, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do vậy, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo H, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong số 325/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương và 01 hộp nhựa màu đen kích thước (2x7x10)cm và 01 hộp gỗ kích thước (2x7x10)cm. Xét ma túy là vật cấm tàng trữ, lưu hành, hộp là dụng cụ đựng ma túy, nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo khoản 2 Điều 106 BLTTHS, khoản 1 Điều 47 BLHS

[7]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông bán ma túy cho H tại khu vực Q, thành phố Hải Phòng, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về áp dụng pháp luật:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

2. Về tội danh: Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

3. Hình phạt chính:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 16 (Mười sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 20/7/2020.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự:

Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong số 325/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, 01 hộp nhựa màu đen kích thước (2x7x10) cm và 01 hộp gỗ kích thước (2x7x10) cm.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương ngày 07/12/2020)

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT, CQTHAHS -CA tỉnh Hải Dương;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Luật sư bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Vũ Thị Yến